

Số: 108/KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 03 tháng 6 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình “**Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị giai đoạn 2021-2030**” và Chương trình “**Xây dựng mô hình Công dân học tập giai đoạn 2021-2030**” trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Thực hiện Quyết định số 387/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “**Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị giai đoạn 2021-2030**” và Quyết định số 677/QĐ-TTg ngày 03/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “**Xây dựng mô hình Công dân học tập giai đoạn 2021-2030**” (sau đây gọi tắt là Chương trình), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình “**Đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị giai đoạn 2021-2030**” và Chương trình “**Xây dựng mô hình Công dân học tập giai đoạn 2021-2030**” trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao chất lượng phong trào thi đua, học tập thường xuyên, liên tục, học tập suốt đời trong nhân dân thông qua việc triển khai hiệu quả, nhân rộng các mô hình “**Gia đình học tập**”, “**Dòng họ học tập**”, “**Cộng đồng học tập**” và “**Đơn vị học tập**” “**Công dân học tập**” đáp ứng nhu cầu xây dựng xã hội học tập trên địa bàn tỉnh; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin phù hợp với Chương trình chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2021-2030, nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu đến năm 2025

- 100% cán bộ và hội viên của Hội Khuyến học được học tập quán triệt các chủ trương của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các chương trình, kế hoạch và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập và các mô hình học tập suốt đời và các tiêu chí xây dựng mô hình “**Công dân học tập**” giai đoạn 2021-2025.

- 70% gia đình được công nhận đạt danh hiệu “**Gia đình học tập**”; 65% dòng họ được công nhận đạt danh hiệu “**Dòng họ học tập**”; 65% cộng đồng (thôn, bản, tổ dân phố và tương đương) đạt danh hiệu “**Cộng đồng học tập**”; 80% các tổ chức, cơ quan, trường học, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn cấp xã được công nhận đạt danh hiệu “**Đơn vị học tập**”.

- 40% người lao động trong “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, 60% cán bộ, công chức, nhân viên trong “Đơn vị học tập” trên địa bàn cấp xã đạt danh hiệu “Công dân học tập”.

- 70% những người đạt danh hiệu “Công dân học tập” đều phải có những kỹ năng số và đáp ứng yêu cầu công việc theo quy định của Chương trình chuyển đổi số quốc gia; trong đó 60% thành thạo kỹ năng số để tự cập nhật thông tin về tiêu chí đánh giá “Công dân học tập” trên môi trường số hóa.

- 100% Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch Hội khuyến học cấp xã tham gia quản lý trung tâm học tập cộng đồng; 40% cán bộ làm công tác khuyến học cấp xã tham gia tổ chức các hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng và được bồi dưỡng, tập huấn về ứng dụng công nghệ thông tin để khai thác, biên soạn tài liệu, lưu trữ thông tin, quản lý và vận hành thiết bị kỹ thuật.

b) Mục tiêu đến năm 2030

- 100% cán bộ, hội viên của Hội Khuyến học được học tập, quán triệt các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, nhất là những vấn đề về xã hội học tập bền vững và những xu thế phát triển các mô hình học tập giai đoạn 2026-2030 ở trong nước và thế giới.

- 80% gia đình được công nhận đạt danh hiệu “Gia đình học tập”; 75% dòng họ được công nhận đạt danh hiệu “Dòng họ học tập”; 75% cộng đồng (thôn, bản, tổ dân phố và tương đương) đạt danh hiệu “Cộng đồng học tập”; 90% các tổ chức, cơ quan, trường học, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trên địa bàn cấp xã được công nhận đạt danh hiệu “Đơn vị học tập”.

- 60% người lao động trong “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, 80% cán bộ, công chức, nhân viên trong “Đơn vị học tập” trên địa bàn cấp xã đạt danh hiệu “Công dân học tập”.

- 70% cán bộ làm công tác khuyến học cấp xã tham gia tổ chức các hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng và được bồi dưỡng, tập huấn về ứng dụng công nghệ thông tin để khai thác, biên soạn tài liệu, lưu trữ thông tin, quản lý và vận hành thiết bị kỹ thuật.

- 90% những người đạt danh hiệu “Công dân học tập” đều phải có những kỹ năng số và đáp ứng yêu cầu công việc theo quy định của Chương trình chuyển đổi số quốc gia; trong đó 80% thành thạo kỹ năng số để tự cập nhật thông tin về tiêu chí đánh giá “Công dân học tập” trên môi trường số hóa.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Bổ sung, hoàn thiện và nhân rộng các mô hình học tập trong xã hội

- Xây dựng kế hoạch thực hiện mục tiêu Chương trình, triển khai các bộ tiêu chí trong các tổ chức Khuyến học và trên địa bàn dân cư trong tỉnh theo đúng hướng dẫn của Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam.

- Tổ chức biên soạn, in ấn tài liệu, tập huấn về nội dung, phương thức triển khai các Bộ tiêu chí mô hình học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị.

2. Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, phổ biến nội dung về xây dựng và phát triển các mô hình gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị học tập trong cộng đồng

- Tuyên truyền rộng rãi thông qua hệ thống tạp chí, nội san, bản tin và Website của địa phương, của Hội Khuyến học và trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tổ chức tuyên truyền thông qua sự phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và các lực lượng xã hội.

- Phát động phong trào thi đua, tổ chức cuộc vận động để thúc đẩy học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị, gắn với phong trào xây dựng cộng đồng học tập cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh.

3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong tổ chức các hoạt động học tập suốt đời, xây dựng các mô hình học tập

- Ứng dụng phần mềm nhằm số hóa và triển khai thực hiện trên nền tảng công nghệ số việc thu thập minh chứng, cho điểm, đánh giá, tổng hợp, báo cáo... việc thực hiện các Bộ tiêu chí xây dựng các mô hình "Gia đình học tập", "Dòng họ học tập", "Cộng đồng học tập", "Đơn vị học tập" "Công dân học tập" theo các mục tiêu của Chương trình.

- Tuyên truyền, phổ biến, tập huấn nâng cao hiểu biết cho cán bộ hội, hội viên khuyến học và người dân về các nhiệm vụ khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập. Duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng, các thiết chế văn hóa cơ sở, góp phần đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị giai đoạn 2021-2030.

4. Đẩy mạnh triển khai nhân rộng, sơ kết, tổng kết các mô hình học tập

- Tổ chức quán triệt các chủ trương của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các đề án, chương trình, kế hoạch chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập và nhân rộng các mô hình học tập giai đoạn 2021-2030.

- Định kỳ tổ chức sơ kết việc triển khai thực hiện Chương trình; tổ chức hội nghị sơ kết 5 năm và Đại hội biểu dương các mô hình học tập tiêu biểu giai đoạn 2021-2025 vào quý II năm 2026; tổ chức hội nghị Tổng kết 10 năm và Đại hội biểu dương các mô hình học tập tiêu biểu giai đoạn 2021-2030 vào quý IV năm 2030.

- Tổ chức đánh giá, công nhận các danh hiệu "Gia đình học tập", "Dòng họ học tập", "Cộng đồng học tập", "Đơn vị học tập" theo các giai đoạn 2021-2026 và 2026-2030, bao gồm: biên soạn, in ấn tài liệu hướng dẫn, đánh giá, cho điểm, tổ chức đánh giá và công nhận các danh hiệu.

5. Huy động các nguồn lực xã hội hóa

Đây mạnh công tác xã hội hóa, huy động các nguồn lực nhằm tăng cường sự đóng góp của cộng đồng trong việc thúc đẩy phong trào học tập suốt đời, nhân rộng các mô hình học tập, góp phần xây dựng xã hội học tập; huy động sự ủng hộ, tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng trong việc thực hiện Chương trình cũng như giám sát, đánh giá hoạt động của Chương trình.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Căn cứ các nhiệm vụ được giao, hằng năm Hội Khuyến học lập dự toán kinh phí thực hiện và tổng hợp chung vào dự toán chi ngân sách nhà nước cho các hoạt động của Hội, gửi cơ quan tài chính cùng cấp để thẩm định, báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp để bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

2. Các địa phương có trách nhiệm cân đối ngân sách dành kinh phí hỗ trợ việc xây dựng và thí điểm các mô hình học tập suốt đời, tổ chức tập huấn, tuyên truyền nhân rộng, khảo sát, đánh giá, khen thưởng các cá nhân, gia đình, dòng họ, cộng đồng, các tổ chức có thành tích hoặc có đóng góp tích cực đối với phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng và tổ chức đánh giá, công nhận các danh hiệu “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và “Đơn vị học tập” trên địa bàn quản lý.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Khuyến học tỉnh

- Chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình trên phạm vi toàn tỉnh; kịp thời đề xuất những nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, tổng hợp báo cáo Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam, Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Chương trình trước ngày 25/12 hằng năm.

- Tổ chức các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực công tác cho cán bộ làm công tác khuyến học, khuyến tài cơ sở; xây dựng các tài liệu truyền thông, in ấn tài liệu, tờ rơi, hướng dẫn,...

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan liên quan chỉ đạo các xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện và nhân rộng các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và “Đơn vị học tập”, “Công dân học tập”.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, giám sát việc đánh giá, công nhận danh hiệu “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” “Đơn vị học tập”, “Công dân học tập” theo đúng quy định.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với các sở, ban ngành liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân

dân tỉnh trong việc chỉ đạo công tác giáo dục thường xuyên, học tập suốt đời trên địa bàn; xây dựng các văn bản liên quan đến phát triển giáo dục thường xuyên và xây dựng xã hội học tập.

- Chủ trì, phối hợp với Hội Khuyến học, với các địa phương củng cố và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm học tập cộng đồng.

- Chỉ đạo công tác xóa mù chữ ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và phương thức tự học, đào tạo từ xa ở nơi có điều kiện.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan thông tấn, báo chí địa phương phối hợp với Hội Khuyến học tỉnh trong công tác tuyên truyền về phong trào học tập suốt đời.

4. Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các địa phương xây dựng Kế hoạch thực hiện “Đẩy mạnh các hoạt động các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ” phục vụ phong trào học tập suốt đời.

- Phối hợp với Hội Khuyến học tham mưu cho chính quyền địa phương trong việc đánh giá, công nhận danh hiệu “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập” kết hợp với việc đánh giá, công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương.

5. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

Phối hợp với các ngành và tổ chức đoàn thể cung cấp tài liệu đào tạo, bồi dưỡng nghề hỗ trợ phong trào học tập suốt đời; lồng ghép tuyên truyền và hỗ trợ phong trào học tập suốt đời với việc thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ người lao động nông thôn, người hết tuổi lao động, người khuyết tật, người có hoàn cảnh khó khăn để có điều kiện học tập suốt đời.

6. Sở Tài chính

Chủ trì thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình theo quy định của pháp luật, Thông tư số 17/2022/TT-BTC ngày 08/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án "Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030" và khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

7. Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

Xây dựng chuyên mục, chuyên đề, chương trình phù hợp để tuyên truyền về học tập suốt đời nhằm phục vụ và cung cấp cơ hội học tập suốt đời cho người dân; tuyên truyền, biểu dương kịp thời kết quả đạt được của các cấp, các ngành, tổ chức, đơn vị, cá nhân trong việc thực hiện Chương trình.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp

Phối hợp với chính quyền, ngành chức năng và các tổ chức thành viên tuyên truyền vận động, đoàn viên, hội viên, nhân dân tích cực tham gia thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ Chương trình trên địa bàn tỉnh gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Tham gia kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện trên địa bàn.

9. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

- Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể và triển khai các nội dung, nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình tại địa phương bảo đảm hiệu quả, khả thi, phù hợp; định kỳ hằng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện (*đồng gửi Hội Khuyến học tỉnh để tổng hợp*) trước ngày 20/12 hằng năm.

- Bố trí kinh phí theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước để thực hiện mục tiêu của Chương trình, trong đó ưu tiên cho các xã khó khăn và đặc biệt khó khăn. Huy động nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa phù hợp với điều kiện của địa phương để triển khai thực hiện Chương trình.

- Hằng năm, tổ chức tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời tại địa phương. Chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền, nhân rộng, giám sát, sơ kết, tổng kết đánh giá, khen thưởng các cá nhân, tập thể, gia đình, dòng họ, cộng đồng có thành tích hoặc có đóng góp tích cực đối với phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, đơn vị tại địa phương.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã triển khai thực hiện việc kiểm tra, đánh giá, công nhận các mô hình học tập trên địa bàn theo đúng hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Hội Khuyến học tỉnh để tổng hợp*) chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh; (báo cáo)
- TW Hội KHVN;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: GDĐT, LĐTB&XH, VHNT&DL;
- Tài chính, TT&TT;
- UBMTTQ tỉnh và các TCCTXH;
- Báo Tuyên Quang; Đài PTTH tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- Trường ĐH Tân Trào;
- Hội Khuyến học tỉnh;
- Chánh VP UBND tỉnh;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Phòng THCB-KSTTHC;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, THVX (VB).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Việt Phương